

Số: 355/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 11 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 566/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Cao Văn S, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số nhà A, khóm T1 (nay là khóm V), phường T, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: Bà Từ Thị Yến T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số nhà A, khóm T1 (nay là khóm V), phường T, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Cao Văn S và bà Từ Thị Yến T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: Bà Từ Thị Yến T giao cho ông Cao Văn S tiếp tục nuôi dưỡng 01 con chung tên Cao Minh K, sinh ngày 27/6/2016. Bà Từ Thị Yến T không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng con chung Cao Minh K.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

- Án phí: Ông Cao Văn S tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001378 ngày 03/8/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long nên ông Cao Văn S được nhận lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát: 1;
- Thi hành án: 1;
- UBND phường T,
tỉnh Vĩnh Long: 1;
- (Giấy chứng nhận kết hôn số xx/2013
Quyển số 01/2013 ngày 16/7/2013);
- Đương sự: 2;
- Lưu: 5.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Vân